TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2019/HS-ST Ngày: 06-9-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Linh và bà Nguyễn Thị Điệp.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. **Trần Trường A,** sinh ngày 03 tháng 01 năm 2001, tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh Q, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1972, đều có nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Hãi P,** sinh ngày 09 tháng 01 năm 2001, tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố không rõ, mẹ Lê Thị L, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến 24/01/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Đinh Công A, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990; nơi cư trú: Thôn Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2000; nơi cư trú: Khu phố 5, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Quang K, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2001; nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Tây, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quang K là bà Hoàng Thị P; nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Tây, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (là mẹ đẻ của cháu K) – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trường A và Lê Hãi Ph là học sinh Trường trung học phổ thông Vĩnh Định và cùng trú tại thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và đã nhiều lần thuê nhà nghĩ Thiên Trang ở phường 3, thị xã Quảng Trị để sử dụng ma túy.

Do trước đó Trần Trường A điều khiển xe vi phạm giao thông đường bộ, nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, A cùng với Nguyễn Quang K và Phạm Văn H đến Công an thị xã Quảng Trị để nộp tiền phạt, nhưng chưa được xử lý. Sẵn có tiền, A rủ K và H cùng sử dụng ma túy, K và H đồng ý. A, K và H đến thuê phòng số 1 nhà nghĩ Thiên Trang để sử dụng ma túy. Tại đây, A sử dụng tài khoản "Trần Trường Anh" trong ứng dụng Facebook Messenger trên điện thoại liên lạc với tài khoản "Thế Macao" của Nguyễn Chơn Minh T, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Quá trình điều tra T khai tài khoản này đã bị người khác chiếm đoạt vào đầu tháng 7 năm 2018) để mua 5 viên ma túy hồng phiến giá 500.000 đồng, người sử dụng tài khoản "Thế Macao" đồng ý nhưng không trực tiếp đưa ma túy cho A được, vì không có phương tiện.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Hãi P thuê xe tắcxi biển kiểm soát 74A-08774 của hãng Lê Nguyên do anh Đinh Công A điều khiển lên thị xã Quảng Trị chơi, trên đường đi P có gọi cho Trần Trường A. Lúc này, A nhờ P quay lại nhà ông Nguyễn Chơn T, sinh năm 1964, trú tại thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong (là bố của Nguyễn Chơn Minh T) lấy 05 viên ma túy loại hồng phiến mà A đã hỏi mua trước đó rồi đưa lên nhà nghĩ Thiên Trang để cùng sử dụng, P đồng ý. P yêu cầu anh Đinh Công A quay xe về lại thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong rồi đứng ở ngoài chờ, P đi bộ vào nhà ông T, thấy nhà đóng cửa, Pg gọi thì ở cửa sổ phòng lồi hé mở, có một cánh tay phải đưa ra, trên tay có một đoạn ống nhựa màu vàng bên trong có chứa 05 viên ma túy loại hồng phiến. P nhận lấy đoạn ống nhựa bỏ vào túi áo rồi lên xe đến nhà nghĩ Thiên Trang. Khi đến Km 21+600 Quốc lộ 49C thuộc địa phận thôn Thâm Triều, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong thì bị tổ công tác Công an huyện Triệu Phong lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên.

Theo kết quả giám định số 158/KLGĐ ngày 21/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, xác định: 05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,5368 gam, là ma túy

loại Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Trần Trường A và Lê H Phòng về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Trường A và Lê Hãi P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Trần Trường A từ 9 tháng tù đến 11 tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Lê Hải P từ 9 tháng tù đến 11 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến 24/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2465 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT12 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, trên thân có chữ iter, gắn sim 0768579339 của Lê Hãi P và 01 điện thoại di động màu đen, trên thân có chữ Samsung, gắn sim 0843206357 của Trần Trường A.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trần Trường A và Lê Hãi P là bạn học, cùng cư trú tại thôn Ngô Xã Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, trên đường thuê xe tắcxi lên thị xã Quảng Trị chơi, P có gọi cho Trần Trường A và được A nhờ P quay lại nhà ông Nguyễn Chơn T sinh năm 1964, trú tại thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong (là bố của Nguyễn Chơn Minh T) lấy 05 viên ma túy loại hồng phiến mà A đã hỏi mua trước đó. P quay lại nhà ông T nhận lấy đoạn ống nhựa bỏ vào túi áo rồi lên xe đến nhà nghĩ Thiên Trang để cùng A sử dụng và khi đến Km 21+ 600 Quốc lộ 49C thuộc địa phận thôn Thâm Triều, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong thì bị tổ công tác Công an huyện Triệu Phong lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy. Kết quả giám định 05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,5368 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, bị cáo A và P có hành vi tàng trữ 0,5368 gam ma túy loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c)...Methanphetamin...có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và toàn dân bằng nhiều biện pháp tích cực phòng chống ma túy, nhưng vẫn không có xu hướng giảm mà phương thức phạm tội và thủ đoạn tinh vi hơn; chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Hành vi của bị cáo Anh và Phòng là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bị cáo Trần Trường Avà Lê Hãi P tuổi đời còn rất trẻ, là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hậu quả do mình gây ra nhưng đã bất chấp quy định của pháp luật, bất chấp sự phẫn nộ của dư luận xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong đời sống xã hội nên cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình và mong muốn được tiếp tục học tập, trở thành người có ích cho xã hội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét vai trò của các bị cáo, thấy rằng: A là người nhờ P đi lấy ma túy, P là người trực tiếp nhận ma túy và bị bắt quả tang cùng số ma túy nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau do đó mức hình phạt của bị cáo A và bị cáo P ngang nhau là phù hợp và xét thấy các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt hai bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[2] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,2465 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu MT12 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Đối với hai điện thoại gồm 01 điện thoại gắn sim 0768579339 của Lê Hãi P và 01 điện thoại gắn sim 0843206357 của Trần Trường A mà bị cáo A và P dùng để liên lạc, trao đổi với nhau để lấy ma túy cùng sử dụng nên đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1.Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Trường A, Lê Hãi P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt:

Bị cáo Trần Trường A **09** *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Lê Hãi P **09** *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến 24/01/2019.

2.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,2465 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT12 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, trên thân có chữ iter, gắn sim 0768579339 của Lê Hãi P và 01 điện thoại di động màu đen, trên thân có chữ Samsung, gắn sim 0843206357 của Trần Trường A.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2019 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3.Về án phí: Các bị cáo Trần Trường A và Lê Hãi P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Trị*;
- *VKS tỉnh Quảng Trị;*
- *VKS, CA huyện Triệu Phong;*
- *Nhà tạm giữ CA huyện Triệu Phong;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu: hồ sơ, văn thư.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước